

Bản án số: 410/2023/HSPT

Ngày: 29 - 11 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Trực

*Các Thẩm phán:*

1. Ông Trần Minh Châu;

2. Ông Bùi Đức Nam.

**- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kiều Trang  
Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 392/2023/HSPT ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Bảo Ân, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Phạm Bảo Ân;** giới tính: nữ; ngày 31 tháng 12 năm 1988, tại tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 92 X, tổ dân phố H, thị trấn K, huyện P, tỉnh Quảng Nam; cư trú: B4.26-02, chung cư G, ấp F, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Phạm Ngọc T và bà Lê Thị L; chồng: Lâm Tấn L2 và có 01 người con (sinh ngày 27 tháng 5 năm 2022); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2013, bị Công an quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng (đã hết thời hiệu thi hành); bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Các ông Nguyễn Tấn Thi và Nguyễn Trọng Nhân – Luật sư, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh - có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 24/10/2022, Phạm Bảo Ân đi xuống tầng hầm Block B nơi giữ xe của chung cư G ấp F, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh để lấy xe đi làm, thì thấy xe ô tô biển số 51G-346.77 của ông Phạm Đình V đậu vào vị trí

trước đây xe ô tô gia đình A thường xuyên đậu. Do bức xúc về việc trước đó A đã liên lạc với Bộ phận bảo vệ khu B của chung cư để yêu cầu giải quyết về chỗ đậu xe ô tô mà gia đình A thường xuyên đậu, nhưng ông V vẫn đậu xe vào vị trí trên nên A đã lấy cục đá đập vào nắp capo và về trước bên trái xe ô tô biển số 51G-346.77 làm móp, trầy xước xe. Sau đó, A tiếp tục liên hệ với bảo vệ chung cư để yêu cầu giải quyết về chỗ đậu xe ô tô nhưng chưa được giải quyết. Đến ngày 26/10/2022, A gặp ông V tại tầng hầm giữ xe và yêu cầu ông V đậu xe ô tô nơi khác nhưng ông V không đồng ý. Đến ngày 27/10/2022, do thấy ông V không di dời xe ô tô đến vị trí khác nên A đã cầm băng thông báo đậu xe (bằng kim loại) của chung cư để bên cạnh xe của ông V đập vào về sau bên trái gây móp và kính cửa sổ phía sau bên trái xe ô tô gây trầy xước.

Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTTTHS ngày 01/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Nhà Bè, kết luận:

- Chi phí thay mới, sửa chữa phần hư hỏng của xe ô tô biển số 51G-346.77 bị hư hỏng do A gây ra vào ngày 24/10/2022 có trị giá là 8.195.000đồng

- Chi phí thay mới, sửa chữa phần hư hỏng của xe ô tô biển số 51G-346.77 bị hư hỏng do A gây ra vào ngày 27/10/2022, có trị giá là 18.341.400 đồng.

Tổng cộng là 26.536.400 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HSST ngày 14/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định: "...

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Phạm Bảo A** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án phạt tù..."

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 18/9/2023 bị cáo Phạm Bảo A có đơn kháng cáo xin được áp dụng hình phạt không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Bảo A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và bổ sung yêu cầu kháng cáo là xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ. Bị cáo bổ sung tình tiết giảm nhẹ mới là sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo bồi thường số tiền còn lại 23.000.000 đồng cho bị hại theo bản án đã ghi nhận thỏa thuận giữa đôi bên về dA sự và có bồi thường thêm về tiền giữ xe cho bị hại, được bị hại có đơn bãi nại; bị cáo là lao động chính trong gia đình phải trực tiếp nuôi dưỡng con nhỏ 16 tháng tuổi và mẹ già; ngoài ra trong thời gian dịch bệnh Covid và hiện nay bị cáo đã tích cực đóng góp từ thiện cho xã hội hiện đang đỡ đầu cho 16 cháu bé mồ côi cha mẹ do dịch Covid cho đến 18 tuổi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu kết luận về hướng giải quyết vụ án: Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm nhận thấy, bản án sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Phạm Bảo Ân phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên cấp sơ thẩm xác định bị cáo có 01 tiền sự bị xử phạt tiền từ năm 2013 là không đúng vì thời hiệu của Quyết định hành chính là 01 năm, đã hết thời hiệu nên chỉ xác định là nhân thân. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo bổ sung các tình tiết giảm nhẹ mới nêu trên theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại khắc phục hậu quả; là lao động chính trong gia đình phải trực tiếp nuôi con nhỏ 16 tháng tuổi. Căn cứ Nghị Quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao thì bị cáo không thuộc trường hợp không được hưởng án treo nên không cần thiết cách ly khỏi đời sống xã hội. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức án đã tuyên nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Giữa bị cáo Phạm Bảo Ân và bị hại ông Phạm Đình V có phát sinh mâu thuẫn về việc tranh chấp chỗ đậu xe ô tô tại tầng hầm Block B của chung cư G áp F, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào các ngày 24/10/2022 và 27/10/2022, Ân nhìn thấy ông V đỗ xe ô tô biển số 51G-346.77 tại vị trí gia đình Ân thường để xe ô tô. Ân đã dùng cục đá và bảng thông báo đậu xe của chung cư đập vào nắp capo, về trước, về sau và kính cửa sổ phía sau bên xe ô tô làm móp, trầy xước gây hư hỏng. Thiệt hại tài sản do hành vi của bị cáo gây đã được xác định có trị giá tổng cộng: 26.536.400 đồng.

[2]. Với hành vi vi phạm nêu trên của bị cáo Phạm Bảo Ân và hậu quả xảy ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Phạm Bảo Ân phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Phạm Bảo Ân làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[3]. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Bảo Ân xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, chỉ vì tức giận nhất thời do mâu thuẫn trong sinh hoạt giữa bị cáo với ông V (đều là cư dân ở chung cư) trong việc tranh chấp chỗ đậu xe. Bị cáo không kiềm chế nóng giận của bản thân, đã có hành vi dùng đá đập và bảng thông báo đậu xe (bằng kim loại) đập phá xe ô tô của ông V làm hư hỏng, gây thiệt hại đã nêu trên là vi phạm pháp luật nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường khắc phục thiệt hại cho bị hại theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ và xử phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, động cơ phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có bổ sung các tình tiết giảm nhẹ mới là: đã bồi thường bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại được tòa sơ thẩm ghi nhận và được bị hại có đơn bãi nại; bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình phải trực tiếp nuôi dưỡng 01 người con nhỏ 16 tháng tuổi và 01 người con riêng của chồng cùng mẹ già yếu; trong thời gian dịch bệnh Covid và hiện nay bị cáo đã tích cực đóng góp từ thiện cho xã hội hiện đang đỡ đầu cho 16 cháu bé mồ côi cha mẹ do dịch Covid cho đến 18 tuổi. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội 02 lần nhưng đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đặc biệt bị cáo đang nuôi con nhỏ 16 tháng tuổi nên không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo là có cơ sở. Do vậy, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Bảo Ân, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**Vi các lẽ trên;**

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HSST ngày 14/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Phạm Bảo Ân về biện pháp chấp hành hình phạt tù; xử phạt bị cáo Phạm Bảo Ân 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày 29/11/2023.

Giao bị cáo Phạm Bảo Ân cho Ủy ban nhân dân xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định về án treo cho bị cáo biết)

***Nơi nhận:***

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP. HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Nhà Bè; (1)
- Bị cáo, luật sư; (2)
- Chi cục THA huyện Nhà Bè ; (1)
- TAND huyện Nhà Bè ; (1)
- Công an huyện Nhà Bè ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (18) (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Văn Trực**